

Số: /BC-SLĐTBXH

Thừa Thiên Huế, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO TÓM TẮT

Kết quả công tác lao động, người có công và xã hội tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

Quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm các Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, kế hoạch hành động Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội năm 2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, với sự chỉ đạo sát sao, quyết liệt của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Lãnh đạo Sở đã tập trung điều hành chủ động, đúng hướng, linh hoạt, kịp thời, triển khai đồng bộ, toàn diện nhiều biện pháp, giải pháp trên các lĩnh vực lao động, người có công và xã hội. Kết quả năm 2023, đã hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng 17/17 chỉ tiêu nhiệm vụ của Ngành. Trong đó, 04 chỉ tiêu kinh tế - xã hội được Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao đều đạt, vượt kế hoạch đề ra.

PHẦN I

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2023

1. Thực hiện chương trình công tác Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh

Chỉ đạo hoàn thiện thể chế, cơ chế, tham mưu xây dựng chính sách, pháp luật về lao động, người có công và xã hội: Trình Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành 03 Đề án: “Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”; sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; giảm nghèo bền vững tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025. 05 Nghị quyết: Quy định mức thu lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Quy định mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập, người được giao nhiệm vụ hỗ trợ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; Quy định các chính sách hỗ trợ giảm nghèo bền vững tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2023-2025; Sửa đổi, bổ sung hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng tại Làng trẻ em SOS Huế và 47 nhiệm vụ thuộc Chương trình công tác năm 2023 của UBND tỉnh.

2. Công tác tham mưu triển khai thực hiện 02 chương trình trọng điểm năm 2023 đạt được nhiều kết quả quan trọng.

a) Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững:

Trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết quy định các chính sách hỗ trợ giảm nghèo bền vững tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2023-2025; UBND tỉnh ban hành Đề án giảm nghèo bền vững tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025. Thực hiện kịp thời các chính sách giảm nghèo chung (Chính sách tín dụng ưu đãi: Đã giải quyết cho 14.966 lượt hộ vay vốn với kinh phí tổng kinh phí 781.965 triệu đồng của 03

chương trình vay, trong đó: Hộ nghèo: 1.480 lượt hộ vay/73.607 triệu đồng; Hộ cận nghèo: 6.123 lượt hộ vay/295.899 triệu đồng; Hộ mới thoát nghèo: 7.363 lượt hộ vay/412.459 triệu đồng. Chính sách hỗ trợ bảo hiểm y tế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo: Đã cấp thẻ bảo hiểm y tế cho 42.163 người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo với kinh phí 25.720 triệu đồng (24.767 người thuộc hộ nghèo/16.063 triệu đồng; 17.396 người thuộc hộ cận nghèo/9.657 triệu đồng). Chính sách hỗ trợ chi phí khám chữa bệnh từ nguồn kinh phí Quỹ khám chữa bệnh BHYT của tỉnh: Đã chi trả chi phí khám chữa bệnh cho 72.219 lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo (37.341 lượt hộ nghèo; 34.878 lượt hộ cận nghèo) với kinh phí 60.447 triệu đồng (hộ nghèo 31.680 triệu đồng; hộ cận nghèo 28.767 triệu đồng); Chính sách hỗ trợ tiền điện hộ nghèo: Đã hỗ trợ tiền điện cho hơn 10.000 lượt hộ nghèo với mức 55.000 đồng/tháng; tổng mức hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo gần 07 tỷ đồng. Hỗ trợ về nhà ở: Xây mới, sửa chữa cho 1.578 nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo với kinh phí 72.314 triệu đồng).

b) Chương trình phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao:

Trình UBND tỉnh ban hành Đề án Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; phê duyệt Đề án sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Đề án sáp nhập Trường Cao đẳng Nghề Thừa Thiên Huế và Trường Cao đẳng Sư phạm Thừa Thiên Huế vào Trường Cao đẳng Giao thông Huế và đổi tên thành Trường Cao đẳng Huế trình Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Thực hiện đồng bộ các chính sách phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số trong quản lý, khai thác, chia sẻ dữ liệu nguồn nhân lực; truyền thông nâng cao nhận thức đối với công tác phát triển nguồn nhân lực.

3. Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội

Năm 2023, có 04/04 chỉ tiêu của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao cho Ngành Lao động, Người có công và Xã hội đều đạt và vượt kế hoạch đề ra: Đã giải quyết việc làm cho 17.034 người (đạt 100,20% so với kế hoạch năm 2023); trong đó, đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài 2.325 lao động (đạt 116,25% so với kế hoạch năm 2023). Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 70,25%, vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Tỷ lệ thất nghiệp thành thị 1,8%, đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Tỷ lệ hộ nghèo 2,27%, giảm 1,29% so với năm 2022, vượt 0,52% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2023.

4. Lĩnh vực Người có công

Công tác tham mưu thực hiện đảm bảo chính sách an sinh xã hội nhân dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023, được chuẩn bị chu đáo, thăm Tết, chuyển quà kịp thời đến người có công, thân nhân người có công; các đối tượng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh đúng quy định. Theo đó, Tổng số quà Chủ tịch nước, ngân sách của tỉnh, ngân sách địa phương, quà từ nguồn xã hội hóa: 206.021 đối tượng/suất, tổng kinh phí hơn 71.571 triệu đồng. Nhiều hoạt động thiết thực kỷ niệm 76 năm Ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2023) được tổ chức trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh phối hợp Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an,

Báo Nhân dân đã tổ chức thành công Hội nghị biểu dương người có công với cách mạng tiêu biểu toàn quốc năm 2023. Hội nghị có 300 đại biểu người có công với cách mạng tiêu biểu đại diện cho hơn 9,2 triệu người có công và thân nhân người có công với cách mạng toàn quốc và 20 cán bộ đi B. Tại Hội nghị, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các đồng chí lão thành cách mạng, các Mẹ Việt Nam Anh hùng, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, các vị đại biểu người có công với cách mạng tiêu biểu; các đồng chí đại diện lãnh đạo các ban, bộ, ngành Trung ương và địa phương; Lãnh đạo Tỉnh Thừa Thiên Huế với niềm xúc động và những tình cảm sâu nặng, trong không khí chuẩn bị kỷ niệm 76 năm Ngày Thương binh-Liệt sĩ, tại Thừa Thiên Huế-vùng đất cố đô anh hùng, tươi đẹp với bề dày lịch sử, văn hóa lâu đời và truyền thống yêu nước đấu tranh cách mạng vẻ vang, chúng ta long trọng tổ chức Hội nghị biểu dương người có công với cách mạng tiêu biểu toàn quốc năm 2023 -một sự kiện có ý nghĩa quan trọng trong chuỗi các sự kiện kỷ niệm 76 năm Ngày Thương binh-Liệt sĩ để thành kính tưởng nhớ những anh hùng liệt sĩ đã anh dũng hy sinh cũng như tôn vinh những tấm gương sáng về ý chí, nghị lực vươn lên, vượt qua sự mất mát to lớn và nỗi đau chiến tranh để lại.

Nhân các hoạt động kỷ niệm 76 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ trên địa bàn tỉnh đã có hơn 62.513 suất quà được trao tặng đến người có công và gia đình người có công với tổng kinh phí hơn 18,173 triệu đồng. dịp này, đồng chí Vương Đình Huệ - Ủy viên Bộ Chính trị - Chủ tịch Quốc hội, lãnh đạo bộ, ngành trung ương, lãnh đạo tỉnh thăm, trao tặng quà đến người có công và thân nhân người có công trên địa bàn trang trọng và chu đáo.

5. Lĩnh vực Lao động – Việc làm

Phát triển thị trường lao động, giải quyết việc làm trong bối cảnh kinh tế - xã hội có nhiều khó khăn, thách thức; các doanh nghiệp thiếu vốn, cắt giảm đơn hàng, làm gia tăng số lao động bị mất việc làm, giảm giờ làm. Song với sự chủ động, đúng hướng, linh hoạt, Lãnh đạo Sở kịp thời tham mưu UBND tỉnh có những giải pháp phù hợp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, đạt được những kết quả quan trọng như: Tổ chức vận hành, kết nối với sàn giao dịch việc làm trên môi trường mạng, duy trì các Sàn giao dịch việc làm trên nền tảng sàn giao dịch việc làm online *vieclamhue.vn*. Tổ chức có hiệu quả 27 phiên giao dịch việc làm, 6.137 lượt lao động tham gia với 62.696 vị trí việc làm; tổ chức thành công Ngày Hội việc làm - Tư vấn tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp năm 2023, có 45 đơn vị và cơ sở giáo dục nghề nghiệp tuyển sinh, tuyển dụng trên 22.762 chỉ tiêu, định hướng nghề nghiệp hơn 9.200 người. Chính sách tín dụng ưu đãi, hỗ trợ tạo việc làm tiếp tục được quan tâm, thông qua kênh Chi nhánh Ngân hàng Chính sách Xã hội tỉnh đã giải ngân 288.598 triệu đồng, góp phần giải quyết việc làm cho 5.282 lao động và 2.925 lao động tự tạo việc làm trong lĩnh vực không có quan hệ lao động. Đã giải ngân cho 345 lao động vay vốn đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng với tổng số vốn 25.570 triệu

đồng. Đã tiếp nhận và giải quyết chính sách hỗ trợ cho 506 người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, với tổng số tiền hơn 1.475 triệu đồng.

Thực hiện tốt các chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, tiền lương, quan hệ lao động; an toàn, vệ sinh lao động và quản lý lao động nước ngoài tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

6. Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp

Trong công tác giáo dục nghề nghiệp, đã tập trung rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp, sáp nhập 03 trường cao đẳng thành 01 trường cao đẳng; chuyển chức năng, nhiệm vụ 01 trường trung cấp. Triển khai các chủ trương, chính sách nhằm nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp; hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho 2.806 người lao động là hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo. Tập trung hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện cho 437 người, kinh phí là 4.992 triệu đồng. Tổ chức Hội nghị tư vấn, định hướng nghề nghiệp và giới thiệu việc làm, tái hòa nhập cộng đồng cho 300 phạm nhân sắp chấp hành xong hình phạt tù. Phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), Chương trình Đổi mới đào tạo nghề Việt Nam (GIZ), Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và các sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức thành công Hội thảo “Giáo dục nghề nghiệp nâng tầm kỹ năng lao động trong tình hình mới” với hơn 200 đại biểu tham gia; Hội thảo đã thảo luận, kiến nghị các giải pháp đào tạo nguồn nhân lực, thu hút nguồn nhân lực, kỹ năng giúp người lao động tìm được việc làm hiệu quả đáp ứng các doanh nghiệp, nâng cao chất lượng đào tạo nghề, giải quyết việc làm.

7. Lĩnh vực chính sách xã hội

a) Công tác bảo trợ xã hội

Các chính sách xã hội được triển khai đồng bộ, hiệu quả, kịp thời chi trả trợ cấp thường xuyên cho đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn theo Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 26/8/2021 của HĐND tỉnh. Thực hiện trợ cấp xã hội cho 60.834 đối tượng bảo trợ xã hội hưởng chính sách tại cộng đồng với kinh phí thực hiện hàng tháng hơn 32 tỷ đồng; Thực hiện chu đáo, kịp thời công tác thăm, tặng quà cho đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người cao tuổi nhân dịp lễ, Tết¹. Tiếp tục tuyên truyền, giới thiệu nhiệm vụ, vai trò của nghề công tác xã hội đến các địa phương, người dân. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm nhân Ngày công tác xã hội Việt Nam 25/3; Ngày người khuyết tật Việt Nam 18/4; Ngày người cao tuổi Việt Nam 6/6... Xây dựng phóng sự truyền thông chuyển tải thông tin về công tác xã hội, chăm sóc sức khỏe người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và đối tượng yếu thế khác.

Công tác người cao tuổi luôn nhận được sự quan tâm của các Cấp ủy, Chính quyền các cấp, sự phối hợp lồng ghép tổ chức của các sở, ban, ngành, đoàn thể. Đội ngũ cán bộ Ngành Lao động-Thương binh và Xã hội, cán bộ Hội người cao tuổi các cấp, đội ngũ cán bộ công tác xã hội, gia đình và cộng đồng tham gia tích cực chăm

¹ Thăm, chúc thọ và tặng 172 suất quà cho 172 người cao tuổi tròn 100 tuổi với tổng kinh phí 172 triệu đồng; người cao tuổi tròn 90 tuổi 1.435 suất quà với tổng kinh phí 861 triệu đồng; Cơ sở bảo trợ xã hội công lập, tư tục 23 suất quà với kinh phí hơn 29 triệu đồng; hộ nghèo: 11.735 suất quà với tổng kinh phí hơn 5.867 triệu đồng; hộ cận nghèo 10.854 suất quà với tổng kinh phí hơn 3.256 triệu đồng; đối tượng bảo trợ xã hội: 61.672 suất quà với tổng kinh phí hơn 18.501 triệu đồng.

lo, phụng dưỡng và phát huy vai trò người cao tuổi ngày càng được nâng cao. Các mô hình Câu lạc bộ người cao tuổi, đặc biệt là mô hình Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau được triển khai xây dựng, bước đầu đi vào hoạt động có hiệu quả. Các địa phương làm tốt công tác thăm hỏi, tặng quà, chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi.

Về công tác quản lý các cơ sở bảo trợ xã hội: Toàn tỉnh hiện có 24 cơ sở trợ giúp xã hội đang hoạt động, trong đó có 03 cơ sở trợ giúp xã hội công lập và 21 cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập. Các cơ sở hiện đang nuôi dưỡng 1.393 đối tượng là trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, đối tượng khác; tăng 67 đối tượng so với năm 2022 (1.326 đối tượng). Đối tượng tại các cơ sở trợ giúp xã hội được giáo dục, hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống, tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ và vui chơi giải trí. Cơ sở vật chất, điều kiện nuôi dưỡng rộng rãi, sạch sẽ, đầy đủ các trang thiết bị học tập, nghỉ ngơi, vui chơi của đối tượng. Đội ngũ cán bộ, nhân viên tại các cơ sở được quan tâm đào tạo nâng cao nghiệp vụ chăm sóc, nuôi dưỡng và phục hồi chức năng cho đối tượng.

b) Công tác trẻ em

Toàn tỉnh hiện có 292.208 trẻ em, chiếm 26% tổng dân số (trẻ em nam chiếm trên 51%); 4.206 trẻ em thuộc 14 nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trong đó 4.050 trẻ được hưởng trợ cấp xã hội và chăm sóc bằng các hình thức khác nhau (đạt 96,3%); có 6.961 trẻ em trong các gia đình thuộc hộ nghèo và 7.272 trẻ em trong gia đình thuộc hộ cận nghèo.

- *Về chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt:* Số trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp tại các cơ sở bảo trợ xã hội trên địa bàn là 747 trẻ em.

- *Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em:* Luôn được các cấp các, ngành chăm lo, đặc biệt chú trọng đến tuyên truyền bảo vệ, phòng ngừa nguy cơ gây tổn hại trẻ em, giảm thiểu tình trạng trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị xâm hại, bị bạo lực; đẩy mạnh tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước cho trẻ em góp phần hạn chế các tai nạn đáng tiếc xảy ra. Tính đến ngày 15/11/2023, toàn tỉnh có 1.485 trường hợp trẻ em bị tai nạn thương tích giảm 12 trường hợp so cùng kỳ năm 2022 (1.497 trường hợp); trong đó, có 16 trường hợp tử vong giảm 5 trường hợp so với năm 2022 (21 trường hợp); 11 trường hợp đuối nước, 03 trường hợp tai nạn giao thông; 01 trường hợp ngã do xe đò và 01 trường hợp trâu dẫm dẫn đến tử vong.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác hỗ trợ, trao quà tặng cho trẻ em nghèo hiếu học, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương và nhà hảo tâm tổ chức trao hơn 5.000 phần quà, suất học bổng có giá trị cho trên 3.000 lượt trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, với số tiền trao tặng trên 6 tỷ đồng. Công tác tổ chức các hoạt động văn hóa, vui chơi giải trí, xây dựng điểm vui chơi cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được quan tâm thông qua các hoạt động nhân dịp ngày lễ “Vui Tết thiếu nhi”, Lễ phát động “Tháng hành động vì trẻ em và Quốc tế thiếu nhi 1/6”. Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em đã phối hợp với Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế - Hội Nữ tri thức – Ban Từ thiện xã hội tổ chức chương trình “Vui Tết trung thu” cho 1000 trẻ em khó khăn

trên địa bàn tỉnh với kinh phí tổ chức khoảng 600 triệu đồng; Xây dựng mô hình nâng cao chất lượng cuộc sống và hỗ trợ thư viện, thiết bị sân chơi trẻ em.

c) Công tác Phòng chống tệ nạn xã hội

- *Cai nghiện ma túy*: Tham mưu trình HĐND tỉnh thông qua, triển khai Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 Quy định mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập, người được giao nhiệm vụ hỗ trợ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. Phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Công an tỉnh các địa phương tổ chức 20 lớp tuyên truyền tập huấn công tác phòng chống ma túy, đặc biệt chú trọng tập trung vào các địa bàn trọng điểm, phức tạp về tệ nạn xã hội cho hơn 2000 lượt người là cán bộ cốt cán các xã, phường, thị trấn và sinh viên các trường cao đẳng nghề.

Toàn tỉnh hiện có 484 người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý. Năm 2023, các địa phương trên địa bàn tỉnh đã tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng cho 178 người nghiện; Trung tâm Bảo trợ xã hội tiếp nhận mới, cai nghiện 54 học viên bắt buộc. Công tác quản lý sau cai được các địa phương tổ chức thực hiện theo quy định².

- *Phòng chống mại dâm*: Toàn tỉnh có 976 cơ sở kinh doanh, dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn xã hội³. Tổng số người qua rà soát phát hiện nghi vấn hoạt động là 76 người, trong đó: chủ chứa: 47 người; môi giới: 10 người, gái bán dâm: 19 người. Sở đã ban hành, triển khai kế hoạch kiểm tra việc chấp hành pháp luật về phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh; Đội 178 tỉnh đã tổ chức 40 lượt kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng hoạt động mại dâm; trong đó 7 cơ sở được nhắc nhở, chấn chỉnh. Tập huấn phòng ngừa mại dâm cho 1200 người là cán bộ cốt cán các huyện, thành phố Huế.

- *Tiếp nhận, hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về*: Phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh xây dựng kế hoạch truyền thông, tập huấn về phòng chống mua bán người cho 40 cán bộ làm công tác phòng chống tệ nạn xã hội các huyện, thị xã và thành phố Huế; tổ chức 5 lớp tập huấn cho khoảng 600 cán bộ cơ sở tham gia. Cung cấp cho các địa phương hơn 20.000 các loại tờ rơi về phòng chống mua bán người nhằm nâng cao nhận thức cho cộng đồng dân cư về phòng chống tệ nạn xã hội.

d) Công tác Bình đẳng giới và và Vì sự tiến bộ của phụ nữ: Tổ chức thành công Hội thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật về bình đẳng giới trên địa bàn các xã, thị trấn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số với hơn 3.000 lượt người tham gia. Qua đó, đã nhận được các sáng kiến, mô hình, hiệu quả thiết thực để truyền thông nhân rộng góp phần thực hiện mục tiêu tuyên truyền, vận động bình đẳng giới ở vùng đồng bào

² UBND xã đã ra Quyết định quản lý sau cai 66 trường hợp (trong đó: Thành phố Huế 27 người, thị xã Hương Thủy 17, huyện Phú Vang 07, huyện Phú Lộc 08, huyện A Lưới 02, huyện Phong Điền 05, riêng huyện Nam Đông, Quảng Điền và thị xã Hương Trà chưa có người quản lý sau cai nghiện), số người tái nghiện trong thời gian bị quản lý sau cai: 01, Số tạo được việc làm: 08 người (trong đó thành phố: 08 người)

³ Trong đó: bar: 2, khách sạn 236, nhà nghỉ, nhà trọ 389, karaoke: 254, massage: 30, cà phê đèn mờ 15, nhà hàng 29, cắt tóc 21. Số cơ sở nghi vấn có hoạt động mại dâm: 25 cơ sở, trong đó: Khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ: 9; karaoke: 03; Cắt tóc: 01; massage: 8; cà phê: 4. Số cơ sở đã bị xử lý liên quan đến hoạt động mại dâm: 08 cơ sở. Số nhân viên nghi vấn hoạt động mại dâm trong các cơ sở 74 người.

dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh. Tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành và triển khai Kế hoạch, tổ chức Lễ phát động Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới năm 2023 tại huyện A Lưới.

Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện mô hình “Ngăn ngừa, giảm thiểu bạo lực trên cơ sở giới” và mô hình “Địa chỉ tin cậy - nhà tạm lánh tại cộng đồng” tại 6 xã/phường của 5 huyện/thị xã/thành phố. Tập huấn kỹ năng thu thập thông tin, xử lý số liệu phục vụ công tác báo cáo về bình đẳng giới và Vì sự tiến bộ phụ nữ trên địa bàn tỉnh; tập huấn phát triển năng lực thực hiện bình đẳng giới cho cán bộ cấp huyện, cấp xã theo Chương trình 2 trong khuôn khổ Dự án 8 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia “Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030”, năm 2023; tập huấn kỹ năng phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trong xung đột hôn nhân và gia đình. Tổ chức Hội thảo “Chia sẻ kinh nghiệm hoạt động bình đẳng giới và Vì sự tiến bộ phụ nữ trên địa bàn tỉnh”.

8. Lĩnh vực đối ngoại, hợp tác quốc tế, truyền thông

Năm 2023, hoạt động hợp tác quốc tế tiếp tục được đẩy mạnh thực hiện. Làm việc với Nghiệp đoàn SAIKAIYO trao đổi, bàn bạc thống nhất phương hướng, đưa ra các giải pháp đẩy mạnh hoạt động đưa thực tập sinh kỹ năng đi thực tập kỹ thuật tại Nhật Bản trên địa bàn tỉnh; làm việc với Ngân hàng Thế giới trao đổi, nắm bắt tình hình, kết quả hợp tác thí điểm chi trả điện tử chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh. Phối hợp tổ chức USAID triển khai Dự án “Hỗ trợ cải thiện chất lượng cuộc sống của người khuyết tật tại các tỉnh bị phun rải nặng chất độc da cam”; Dự án "Tăng cường cơ hội và nâng cao vị thế cho người khuyết tật tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2024". Tiếp đón đoàn Ban công tác đặc biệt của 02 tỉnh Salavan và Sekong nước CHDCND Lào và tổ chức Lễ truy điệu, an táng 16 hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh tại Lào về nước. Đặc biệt tổ chức sự kiện “Chạy cùng Người khuyết tật” thu hút hơn 5.000 người là người khuyết tật, vận động viên chuyên nghiệp và không chuyên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, thanh niên, học sinh, sinh viên,... thuộc các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, doanh nghiệp,... trong và ngoài tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia.

Công tác truyền thông các lĩnh vực lao động, người có công và xã hội tiếp tục được chú trọng tăng cường, có trọng tâm, trọng điểm. Trong những tháng đầu năm, đã tập trung truyền thông đối với việc ổn định thị trường lao động - việc làm, chăm lo an sinh cho người lao động trong bối cảnh các doanh nghiệp cắt giảm lao động do thiếu đơn hàng. Trong đó, tập trung tuyên truyền các giải pháp thực hiện việc hỗ trợ doanh nghiệp, người lao động bị mất việc, giãn việc, tạm nghỉ việc do thiếu đơn hàng sản xuất; việc chi trả bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động; việc xây dựng và bảo đảm quan hệ lao động hài hòa và tiến bộ tại doanh nghiệp. Tổ chức tuyên truyền sâu rộng về Dự thảo Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi), Tháng Hành động về an toàn vệ sinh lao động và Tháng Công nhân, Tháng Hành động về trẻ em năm 2023; đồng thời, chuẩn bị tuyên truyền trọng tâm, trọng điểm các hoạt động chuẩn bị kỷ niệm 76 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2023). Tổ chức các hoạt động kỷ niệm nhân Ngày công tác xã hội Việt Nam; Ngày người khuyết tật Việt Nam, Tháng hành động phòng, chống ma túy, lễ phát động “Tháng hành động vì trẻ em và Quốc tế thiếu nhi 1/6”, Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam, Tháng

hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, nhằm truyền thông chuyên tải thông tin về lĩnh vực công tác xã hội, khẳng định quyền được bảo đảm an sinh xã hội, tạo bình đẳng về cơ hội để công dân thụ hưởng phúc lợi xã hội, phát triển hệ thống an sinh xã hội, có chính sách trợ giúp người cao tuổi, người khuyết tật, người nghèo và người có hoàn cảnh khó khăn khác.

9. Cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin được đẩy mạnh; công tác thanh tra, kiểm tra được tăng cường, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả.

Công tác tổ chức bộ máy và quản lý, sử dụng biên chế tiếp tục thực hiện theo hướng tinh gọn, hiệu quả, hiệu lực; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng và bố trí, sắp xếp, sử dụng đội ngũ công chức, viên chức. Thành lập Đội trật tự xã hội tập trung và xử lý người lang thang thuộc Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em. Ban hành tổ chức thực hiện nghiêm túc các kế hoạch về công tác cải cách hành chính, ISO, kiểm soát thủ tục hành chính, tiếp tục rà soát, đơn giản hóa 03 thủ tục hành chính nhằm giảm thời gian giải quyết, thành phần hồ sơ, tỷ lệ cắt giảm chi phí 42,86%. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 thuộc phạm vi của Sở; thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt, triển khai chính quyền điện tử, kết nối Cổng dịch vụ công quốc gia thực hiện 03 thủ tục hành chính thiết yếu theo yêu cầu tại Đề án 06 về trợ cấp mai táng phí, hỗ trợ chi phí mai táng lĩnh vực bảo trợ xã hội, người có công và bảo hiểm thất nghiệp. Công tác thanh tra, kiểm tra; tiếp công dân; xử lý đơn thư; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí luôn quan tâm, chú trọng thực hiện kịp thời, đúng quy định.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2024

Năm 2024 là năm bản lề, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của cả nhiệm kỳ; trong đó Ngành Lao động – Thương binh và Xã hội có 02 chỉ tiêu chính (về tỉ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều và tỷ lệ lao động được đào tạo) trong tiến trình thực hiện mục tiêu đưa tỉnh Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc Trung ương theo tinh thần Nghị quyết 54-NQ/TW ngày 10/12/2019 của Bộ Chính trị, Nghị quyết 83/NQ-CP ngày 27/5/2020 của Chính phủ và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI nhiệm kỳ 2020 – 2025. Để thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ về lao động, người có công và xã hội, nhằm góp phần hoàn thành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 theo Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh; Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tập trung, quyết liệt với quyết tâm cao trong tham mưu chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện có trọng tâm, trọng điểm các chỉ tiêu, nhiệm vụ sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

Tiếp tục phát triển thị trường lao động, giải quyết việc làm, đào tạo nguồn nhân lực làm cơ sở thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội; giảm nghèo bền vững, thực hiện tốt các chính sách pháp luật lao động; nâng cao đời sống cho người có công, người

nghèo, đảm bảo an sinh xã hội; quan tâm phòng chống tệ nạn xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới.

2. Chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Chỉ tiêu kinh tế - xã hội

a) Giải quyết việc làm cho 17.000 lao động, trong đó đưa 2.050 người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

b) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 72,5%.

c) Tỷ lệ thất nghiệp thành thị dưới mức 2,1%.

d) Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn dưới 1,76%.

đ) Tiếp nhận 60 người cai nghiện ma túy bắt buộc vào Trung tâm Bảo trợ xã hội; Tiếp nhận đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng cho 180 người.

2.2. Chỉ tiêu phân đầu của Ngành

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Chỉ tiêu 2024 |
|----|--|-------------|---------------|
| 1 | Tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội | % | 31,2 |
| 2 | Tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo thất nghiệp | % | 23,9 |
| 3 | Giảm tần suất tai nạn lao động hàng năm | % | |
| | <i>Trong đó: Giảm tần suất tai nạn lao động chết người hàng năm</i> | % | 0,2 |
| 4 | Tỷ lệ đối tượng bảo trợ xã hội đủ điều kiện được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng | % | 100 |
| 5 | Tỷ lệ người dân bị thiệt hại do thiên tai, lũ lụt, thiếu đói được trợ giúp đột xuất kịp thời, không người dân nào bị đói | % | 100 |
| 6 | Tỷ lệ người khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn được trợ giúp xã hội, phụng dưỡng, chăm sóc kịp thời | % | Trên 90 |
| 7 | Tỷ lệ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn được trợ giúp xã hội, phụng dưỡng, chăm sóc kịp thời | % | Trên 90 |
| 8 | Giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên tổng dân số trẻ em | % | <1,5 |
| 9 | Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em | % | >60 |
| 10 | Tỷ lệ người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý được tiếp cận các dịch vụ tư vấn, điều trị, cai nghiện ma túy | % | 90 |
| 11 | Tỷ trọng người nghiện ma túy tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy trong tổng số người nghiện được cai nghiện. | % | 34,61 |

| | | | |
|----|--|---|-----|
| 12 | Tỷ lệ người bán dâm có nhu cầu được tiếp cận sử dụng các dịch vụ hỗ trợ xã hội phù hợp | % | 100 |
| 13 | Tỷ lệ nạn nhân bị mua bán được hưởng các chế độ hỗ trợ theo quy định của pháp luật | % | 100 |

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2024

1. Bám sát nghị quyết, quyết định, chương trình, đề án của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, các nhiệm vụ, giải pháp về lĩnh vực lao động, người có công và xã hội trong Chiến lược phát triển Ngành giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch năm 2024. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật về lao động, người có công và xã hội đảm bảo hiệu lực, hiệu quả, đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Thực hiện các chương trình trọng điểm

a) Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 03/11/2021 của Tỉnh ủy về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 760/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án giảm nghèo bền vững tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 21/8/2023 của HĐND tỉnh ban hành Quy định các chính sách hỗ trợ giảm nghèo bền vững tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2023-2025. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án giảm nghèo, thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách giảm nghèo đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo theo quy định hiện hành.

- Hỗ trợ xây dựng các mô hình dự án giảm nghèo, mô hình liên kết chuỗi giá trị tạo ra thu nhập bền vững cho người dân thuộc vùng dự án; tạo việc làm cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người dân sinh sống trên địa bàn các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Trọng tâm đưa huyện A Lưới thoát khỏi tình trạng huyện nghèo đặc biệt khó khăn vào Quý I/2024. Tổ chức sơ kết 03 năm triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 03/11/2021 của Tỉnh ủy.

b) Chương trình phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao năm 2024

Tập trung triển khai Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 13/05/2022 của Tỉnh ủy về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Thực hiện Đề án “Sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”, chú trọng công tác thành lập trường cao đẳng mới theo định hướng đào tạo chất lượng cao; Đề án “Xây dựng cơ sở dữ liệu nguồn nhân lực tỉnh Thừa Thiên Huế”, làm đầu mối, liên thông tích hợp cơ sở dữ liệu nguồn nhân lực các ngành, lĩnh vực. Chú trọng triển khai thực hiện các nhiệm vụ về truyền thông và chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp, xây dựng hệ thống thông tin Quản lý giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Đẩy mạnh thực hiện đồng bộ các giải pháp giải quyết việc làm; phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiện đại, hiệu quả, bền vững. Phát triển kinh tế, thu hút

đầu tư để tạo việc làm; phát triển thị trường lao động, doanh nghiệp, doanh nhân và thực hiện tốt chính sách tín dụng nhằm tạo việc làm thông qua hoạt động cho vay vốn từ Quỹ quốc gia về việc làm và từ các tổ chức tín dụng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, tạo việc làm. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giao dịch việc làm, hỗ trợ phát triển thị trường lao động; đẩy mạnh công tác dự báo và thông tin thị trường lao động; đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và các chương trình hợp tác khác; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của công nhân lao động, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động. Tiếp tục triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 831/QĐ-UBND ngày 01/4/2022, Kế hoạch số 322/KH-UBND ngày 30/8/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án phát triển quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2025. Tăng cường phối hợp giữa các cấp công đoàn và các cơ quan có liên quan trong việc tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, đôn đốc việc thực hiện pháp luật lao động, BHXH, BHYT, BHTN, an toàn vệ sinh lao động... gắn với việc thực hiện xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới.

4. Thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, nâng cao đời sống người có công với cách mạng. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, điều dưỡng. Đẩy mạnh các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, huy động nguồn lực của xã hội để chăm sóc người có công, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe cho người có công. Tu sửa, nâng cấp mộ liệt sĩ, các công trình nghĩa trang liệt sĩ, đài tưởng niệm đảm bảo khang trang. Đẩy mạnh số hóa hồ sơ Người có công.

5. Xây dựng hệ thống an sinh xã hội bao trùm, toàn diện, đa dạng và nâng cao khả năng tiếp cận của các nhóm đối tượng, nhất là đối tượng yếu thế và người dân tộc thiểu số. Tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án, chính sách trợ giúp xã hội, giảm nghèo, bảo đảm các đối tượng yếu thế được trợ giúp ổn định cuộc sống, vươn lên hòa nhập cộng đồng. Tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp nhận, quản lý, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội; đẩy mạnh dịch vụ nuôi dưỡng tự nguyện; tuyên truyền sâu rộng nghề Công tác xã hội; tổ chức tập trung, tiếp nhận, nuôi dưỡng người lang thang trên địa bàn tỉnh; tăng cường kêu gọi, huy động sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước trong việc chăm lo cho các đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

Chú trọng công tác phát triển toàn diện trẻ em; thực hiện đầy đủ quyền trẻ em. Thực hiện hiệu quả mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới; phát triển các dịch vụ hỗ trợ thực hiện bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách pháp luật và thực hiện hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, phòng, chống mại dâm, hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về; trong đó, tách nhiệm vụ cai nghiện ma túy từ Trung tâm Bảo trợ xã hội thành lập cơ sở cai nghiện ma túy công lập. Hướng dẫn thực hiện, đánh giá chỉ tiêu, nhiệm vụ phòng, chống ma túy trong danh mục các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

6. Cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, xây dựng đồng bộ hệ thống cơ sở dữ liệu ngành với dữ liệu dân cư. Nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành, thực hiện nội quy, quy chế, kỷ cương hành chính; thực hiện tốt đạo đức công vụ và văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ hướng tới nền hành chính kiểu mẫu. Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số của Ngành trên cơ sở phối

hợp thực hiện tích hợp, kết nối, chia sẻ giữa cơ sở dữ liệu của ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cổng dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh; phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện các thủ tục hành chính theo nguyên tắc không khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

7. Thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Năm 2024, trên cơ sở lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành và tình hình thực tế của địa phương; các văn bản hướng dẫn, định hướng chương trình, kế hoạch thanh tra năm 2024 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Thanh tra tỉnh, Sở sẽ ban hành kế hoạch thanh tra năm 2024 và tổ chức triển khai thực hiện theo định hướng. Thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân; xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh kịp thời. Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

8. Tập trung xây dựng, phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, kế hoạch tài chính – ngân sách giai đoạn 2024-2026 lĩnh vực lao động, người có công và xã hội đảm bảo tiến độ, chất lượng, tiết kiệm, hiệu quả. Chú trọng phân cấp thực hiện ngân sách cho cấp huyện theo quy định pháp luật.

9. Về hợp tác quốc tế, truyền thông, phối hợp liên ngành

Tăng cường và nâng cao hiệu quả hoạt động hợp tác quốc tế. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế trong lĩnh vực lao động, người có công và xã hội; thúc đẩy các hoạt động hợp tác quốc tế trên các kênh song phương, đa phương và phi chính phủ nước ngoài nhằm huy động nguồn lực, kinh nghiệm quốc tế trong việc xây dựng, thực hiện các chính sách về lao động, người có công và xã hội. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm thông tin đầy đủ, kịp thời về các vấn đề được dư luận, xã hội quan tâm.

Tăng cường công tác phối hợp liên ngành trong xây dựng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của ngành. Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và các địa phương nhằm phát huy cao nhất sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tổ chức thực hiện và hoàn thành toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ về lao động, người có công và xã hội; góp phần cùng cả tỉnh thực hiện thắng lợi mục tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, tạo đà phát triển cho các năm tiếp theo.

Trên đây là kết quả công tác lao động, người có công và xã hội năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2024./.